[Loai: Quản lý hành chính nhà nước - 100 CÂU]

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, đâu không phải là hình thức bản sao văn bản?

1. Bản sao chép

0. Bản sao y

0. Bản sao lục

0. Bản trích sao

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Văn bản hành chính” được hiểu như thế nào?

0. Là văn bản được soạn thảo trong quá trình giải quyết công việc của các cơ quan, tổ chức.

0. Là văn bản được xây dựng trong quá trình giải quyết công việc của các cơ quan, tổ chức.

1. Là văn bản hình thành trong quá trình chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc của các cơ quan, tổ chức.

0. Là văn bản hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, cơ quan nào quyết định tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật?

0. Chính phủ

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

0. Bộ Tư pháp.

0. Quốc hội

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định để quy định nội dung nào dưới đây?

0. Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Kiểm tra hoạt động của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

0. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

0. Hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định nội dung nào dưới đây?

0. Trưng cầu ý dân.

0. Cơ chế bảo vệ Hiến pháp.

0. Hướng dẫn hoạt động của Ủy ban nhân dân.

1. Tổng động viên hoặc động viên cục bộ; ban bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương?

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào sau đây?

0. Thông tư

1. Nghị quyết

0. Quyết định

0. Nghị định

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; trong quá trình soạn thảo thông tư, Bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo phải lấy ý kiến đối tượng:

1. chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.

0. Tất cả các đáp án đều đúng.

0. tất cả các Bộ, cơ quan ngang bộ.

0. liên quan trực tiếp đến văn bản.

[Q]

Theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, văn bản nào dưới đây không phải là văn bản hành chính?

0. Chỉ thị

0. Quy định

0. Quy chế

1. Lệnh của Chủ tịch nước

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cùng cấp trình phải được cơ quan nào sau đây thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân?

0. Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

0. Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

0. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1. Sở Tư pháp.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định nội dung nào sau đây?

1. Tỷ lệ phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

0. Cơ chế bảo vệ Hiến pháp.

0. Quốc phòng, an ninh quốc gia.

0. Tổ chức trưng cầu ý dân.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; quy định nào dưới đây là căn cứ để người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền giao cho đơn vị hoặc cá nhân chủ trì soạn thảo văn bản?

0. Thể thức của văn bản cần soạn thảo.

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mục đích, nội dung của văn bản cần soạn thảo.

0. Kỹ thuật trình bày văn bản của văn bản cần soạn thảo.

0. Tinh thần trách nhiệm, năng lực công tác của đơn vị, cá nhân chủ trì soạn thảo văn bản.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, quy định nào dưới đây là đúng với việc ký văn bản đối với văn bản giấy?

0. Khi ký văn bản không dùng bút có mực màu, không dùng các loại mực dễ phai.

0. Khi ký văn bản dùng bút có mực màu đen, không dùng các loại mực dễ phai.

0. Khi ký văn bản không dùng bút có mực màu xanh, không dùng các loại mực dễ phai.

1. Khi ký văn bản dùng bút có mực màu xanh, không dùng các loại mực dễ phai.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, quy định nào sau đây không phải là nội dung giám sát văn bản quy phạm pháp luật?

0. Sự phù hợp của nội dung văn bản với thẩm quyền của cơ quan ban hành văn bản.

1. Sự phù hợp của văn bản với luật và văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước.

0. Tất cả các đáp án đều sai.

0. Sự phù hợp của hình thức văn bản với nội dung của văn bản đó.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, cơ quan nào sau đây quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước?

0. Bộ Tư pháp

0. Bộ Nội vụ

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội

0. Chính phủ

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, bước đầu tiên trong trình tự quản lý văn bản đi là gì?

0. Lưu văn bản đi.

0. Đăng ký văn bản đi.

0. Phát hành và theo dõi việc chuyển phát văn bản đi.

1. Cấp số, thời gian ban hành văn bản.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Văn bản đi” được hiểu như thế nào?

0. Là những văn bản do cơ quan, tổ chức và cá nhân ban hành.

0. Là các loại văn bản do cơ quan, tổ chức ban hành theo thẩm quyền.

0. Là những loại văn bản do cơ quan, tổ chức ban hành đúng thẩm quyền.

1. Là tất cả các loại văn bản do cơ quan, tổ chức ban hành.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, cá nhân nào dưới đây có thể được người đứng đầu cơ quan, tổ chức giao ký thừa lệnh một số loại văn bản hành chính?

1. Người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan, tổ chức.

0. Cấp phó người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ký văn bản.

0. Cấp phó người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan, tổ chức.

0. Người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan, tổ chức.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào sau đây?

0. Nghị định

0. Quyết định

1. Thông tư

0. Nghị quyết

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; công việc xác định tên loại, nội dung và độ mật, mức độ khẩn của văn bản cần soạn thảo được quy định cho đối tượng nào đưới đây thực hiện?

0. Văn thư.

0. Người đứng đầu văn phòng cơ quan, tổ chức.

0. Người có thẩm quyền giao cho đơn vị hoặc cá nhân chủ trì soạn thảo văn bản.

1. Đơn vị hoặc cá nhân được giao chủ trì soạn thảo văn bản.

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, nội dung nào sau đây không phải nội dung trọng tâm cải cách hành chính 10 năm tới?

0. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

1. Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

0. Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

0. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước, trong đó, chú trọng cải cách chính sách tiền lương.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; chủ thể nào phải kiểm tra và chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan, tổ chức và trước pháp luật về nội dung văn bản trước khi ký ban hành?

0. Văn thư.

0. Cá nhân được giao nhiệm vụ soạn thảo văn bản.

1. Người đứng đầu đơn vị soạn thảo văn bản.

0. Văn phòng cơ quan, tổ chức.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, nội dung nào sau đây không phải là sao y?

0. Sao y từ văn bản điện tử sang văn bản giấy.

1. Sao y từ văn bản điện tử sang văn bản điện tử.

0. Sao y từ văn bản giấy sang văn bản điện tử.

0. Sao y từ văn bản giấy sang văn bản giấy.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Bản sao lục” được hiểu như thế nào?

0. Là bản sao đầy đủ, khách quan nội dung của bản sao chính, được trình bày theo quy định.

0. Là bản sao đầy đủ, được trình bày theo nội dung, thể thức và kỹ thuật quy định.

1. Là bản sao đầy đủ, chính xác nội dung của bản sao y, được trình bày theo thể thức và kỹ thuật quy định.

0. Là bản sao đầy đủ, được trình bày theo thể thức và kỹ thuật quy định.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào tập hợp và chủ trì thẩm tra đề nghị về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội và kiến nghị về luật, pháp lệnh của đại biểu Quốc hội?

0. Văn phòng Quốc hội

0. Ủy ban tư pháp

1. Ủy ban pháp luật

0. Bộ Tư pháp

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, quy định nào dưới đây là đúng?

0. Người được ký thừa ủy quyền có thể ủy quyền lại cho người khác ký thừa ủy quyền.

0. Người được ký thừa ủy quyền được ủy quyền lại cho cấp phó ký.

0. Người được ký thừa ủy quyền được ủy quyền lại cho người khác ký.

1. Người được ký thừa ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác ký.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, văn bản nào sau đây không phải hệ thống văn bản quy phạm pháp luật?

1. Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh.

0. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

0. Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

0. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; chậm nhất vào thời gian nào của năm trước, đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, kiến nghị về luật, pháp lệnh phải được gửi đến Ủy ban thường vụ Quốc hội để lập dự kiến chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, đồng thời được gửi đến Ủy ban pháp luật của Quốc hội để thẩm tra?

0. Ngày 30 tháng 01

1. Ngày 01 tháng 3

0. Ngày 10 tháng 3

0. Ngày 03 tháng 01

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, đến năm 2025 cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu bao nhiêu phần trăm số quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/5/202?

0. 30%.

0. 15%.

1. 20%

0. 10%.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào sau đây giúp Chính phủ thực hiện việc kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt trái với Hiến pháp, luật và văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên?

0. Văn phòng Chính phủ.

0. Bộ Công án.

1. Bộ Tư pháp.

0. Bộ Nội vụ.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Văn thư cơ quan” được hiểu như thế nào?

0. Là bộ phận thực hiện tiếp nhận và phát hành văn bản của cơ quan, tổ chức.

0. Là nhân viên thực hiện tiếp nhận và phát hành văn bản của cơ quan, tổ chức.

0. Là cá nhân thực hiện tiếp nhận và phát hành văn bản của cơ quan, tổ chức.

1. Là bộ phận thực hiện một số nhiệm vụ công tác văn thư của cơ quan, tổ chức.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, văn bản nào dưới đây là văn bản hành chính?

0. Nghị định

0. Pháp lệnh

1. Chỉ thị

0. Thông tư

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày công bố hoặc ký ban hành, cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải gửi văn bản đến cơ quan Công báo để đăng Công báo hoặc niêm yết công khai?

0. 10 ngày.

0. 07 ngày.

0. 05 ngày.

1. 03 ngày.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; về soạn thảo Thông tư, cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản chậm nhất là bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được đề nghị góp ý kiến?

0. 40 ngày

0. 15 ngày

0. 30 ngày

1. 20 ngày

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, đến năm 2030 mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu bao nhiêu phần trăm?

1. 90%.

0. 70%

0. 80%

0. 95%

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; đối với cơ quan, tổ chức làm việc theo chế độ thủ trưởng, cấp phó của người đứng đầu có thể được người đứng đầu giao ký ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và một số văn bản thuộc thẩm quyền của người đứng đầu dưới hình thức quyền hạn là:

0. Ký thay mặt

0. Ký thừa lệnh

0. Ký thừa ủy quyền

1. Ký thay

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Bản sao y” được hiểu như thế nào?

1. Là bản sao đầy đủ, chính xác nội dung của bản gốc hoặc bản chính văn bản, được trình bày theo thể thức và kỹ thuật quy định.

0. Là bản đầy đủ về nội dung, thể thức của bản gốc hoặc bản chính văn bản, được trình bày theo quy định.

0. Là bản không đầy đủ nội dung của bản gốc hoặc bản chính văn bản, được trình bày các nội dung chính.

0. Là bản không đầy đủ nội dung của bản gốc hoặc bản chính văn bản, được trình bày theo quy định.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào có trách nhiệm thẩm định dự thảo thông tư trước khi trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?

1. Tổ chức pháp chế thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ.

0. Bộ Tư pháp

0. Văn phòng Bộ

0. Vụ Tổ chức – Cán bộ

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, quy định nào dưới đây là thể thức văn bản hành chính?

1. Số, ký hiệu của văn bản

0. Vị trí trình bày các thành phần thể thức

0. Cỡ chữ

0. Kiểu trình bày

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; hồ sơ dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phải được gửi đến các đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất là bao nhiêu ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân?

0. 20 ngày.

1. 07 ngày.

0. 10 ngày.

0. 15 ngày.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, cơ quan nào sau đây quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, người có thẩm quyền khác được quy định trong Luật này?

1. Chính phủ

0. Thủ tướng Chính phủ.

0. Bộ Tư pháp

0. Bộ Nội vụ

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Quốc hội ban hành luật để quy định nội dung nào dưới đây?

0. Đại xá.

0. Tỷ lệ phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

0. Quy định về tình trạng khẩn cấp, các biện pháp đặc biệt khác bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia.

1. Hàm, cấp trong lực lượng vũ trang nhân dân; hàm, cấp ngoại giao; hàm, cấp nhà nước khác; huân chương, huy chương và danh hiệu vinh dự nhà nước.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, nội dung nào sau đây không phải là nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật?

0. Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

0. Bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật.

1. Bảo đảm tính công khai, minh bạch.

0. Bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, không làm cản trở việc thực hiện các điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cá nhân nào chỉ đạo việc xây dựng, ban hành thông tư?

0. Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

0. Thủ tướng Chính phủ

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

0. Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ.

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, nội dung nào sau đây là mục tiêu của cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đến năm 2025?

1. Hoàn thành việc nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống hành chính nhà nước phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới.

0. Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

0. 90% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

0. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; đâu là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật?

0. Chịu trách nhiệm về thủ tục trình và số lượng dự án, dự thảo văn bản do mình trình.

0. Tất cả các đáp án đều đúng.

1. Chịu trách nhiệm về tiến độ trình và chất lượng dự án, dự thảo văn bản do mình trình.

0. Chịu trách nhiệm về thời gian trình và nội dung dự án, dự thảo văn bản do mình trình.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào sau đây quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội?

0. Quốc hội.

0. Ủy ban pháp luật của Quốc hội.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

0. Đại biểu Quốc hội.

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, đến năm 2025 tối thiểu có bao nhiêu phần trăm thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4?

1. 90%

0. 100%

0. 60%

0. 80%

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Chính phủ tổ chức hoạt động nào sau đây để xem xét các đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh?

1. Phiên họp.

0. Diễn đàn

0. Hội thảo.

0. Hội nghị

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; việc pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật được thực hiện theo quy định của cơ quan nào sau đây?

0. Quốc hội.

0. Bộ Tư pháp.

0. Chính phủ.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, nội dung nào sau đây không phải là những hành vi bị nghiêm cấm?

0. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trái với Hiến pháp, trái với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

1. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không đúng thẩm quyền theo Hiến pháp, Luật.

0. Ban hành văn bản không thuộc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 4 của Luật này nhưng có chứa quy phạm pháp luật.

0. Tất cả các đáp án đều sai.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo đăng tải toàn văn dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ trong thời gian ít nhất là bao nhiêu ngày?

0. 90 ngày

0. 30 ngày

1. 60 ngày

0. 45 ngày

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành thông tư để quy định nội dung nào sau đây?

0. Biện pháp lãnh đạo, điều hành hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương.

1. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước của mình.

0. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh.

0. Tất cả các đáp án đều đúng.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào sau đây có trách nhiệm thẩm định dự thảo quyết định trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh?

0. Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

0. Sở Nội vụ.

1. Sở Tư pháp.

0. Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, nội dung nào sau đây là nhiệm vụ cải cách thể chế?

0. Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

0. Hoàn thiện thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

0. Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, nội dung nào sau đây là mục tiêu về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đến năm 2025?

1. Hoàn thành việc nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống hành chính nhà nước phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới.

0. Phân định rõ và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính- kinh tế đặc biệt.

0. Xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

0. Tiếp tục giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, cá nhân nào sau đây quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành lệnh, quyết định của Chủ tịch nước?

1. Chủ tịch nước.

0. Chủ tịch Quốc hội.

0. Thủ tướng chính phủ.

0. Bộ Tư pháp.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, có bao nhiêu loại văn bản hành chính được quy định?

0. 25

0. 20

0. 26

1. 29

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; đối với thông tư có quy định ảnh hưởng trực tiếp đến nội dung nào sau đây, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thành lập hội đồng tư vấn thẩm định có sự tham gia của cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học.

0. Liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực.

1. Tất cả các đáp án đều đúng.

0. Do tổ chức pháp chế chủ trì soạn thảo.

0. Quyền, nghĩa vụ, lợi ích của người dân, doanh nghiệp.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cá nhân nào sau đây quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ?

0. Chủ tịch Quốc hội.

1. Thủ tướng Chính phủ.

0. Chủ tịch nước.

0. Bộ Tư pháp.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, nội dung nào sau đây là nguyên tắc quản lý công tác văn thư?

0. Đảm bảo trung thực, chính xác theo quy định của pháp luật.

1. Công tác văn thư được thực hiện thống nhất theo quy định của pháp luật.

0. Công tác văn thư được quản lý, sử dụng thống nhất trong cả nước.

0. Công tác văn thư được áp dụng thống nhất trong cả nước.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; quyết định đình chỉ việc thi hành, quyết định xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải đăng Công báo, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng chậm nhất là bao nhiêu ngày kể từ ngày ra quyết định?

0. 07 ngày.

1. 03 ngày.

0. 05 ngày.

0. 10 ngày.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào sau đây quyết định tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật?

0. Bộ Tư pháp.

0. Chính phủ.

0. Quốc hội.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[Q]

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 có hiệu lực kể từ thời gian nào sau đây?

1. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2016.

0. Từ ngày 7 tháng 01 năm 2016.

0. Từ ngày 01 tháng 12 năm 2015.

0. Từ ngày 01 tháng 5 năm 2016.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; ý kiến tham gia về đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật:

0. tùy từng trường hợp được nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình chỉnh lý dự thảo văn bản.

0. có thể được nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình chỉnh lý dự thảo văn bản.

0. phải được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình trong quá trình chỉnh lý dự thảo văn bản.

1. phải được nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình chỉnh lý dự thảo văn bản.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, nội dung nào sau đây không phải là trích sao?

0. Trích sao từ văn bản giấy sang văn bản giấy.

0. Trích sao từ văn bản giấy sang văn bản điện tử.

1. Tất cả các đáp án đều đúng.

0. Trích sao từ văn bản điện tử sang văn bản điện tử.

[Q]

Công tác văn thư được quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ không bao gồm nội dung nào?

0. Soạn thảo, ký ban hành văn bản.

1. Quản lý và sử dụng thiết bị lưu trữ dữ liệu.

0. Quản lý văn bản.

0. Lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan.

[Q]

Theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, văn bản nào dưới đây không phải là văn bản hành chính?

0. Quy định

1. Nghị quyết của Quốc hội

0. Quy chế

0. Chỉ thị

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Văn bản đến” được hiểu như thế nào?

0. Là các loại văn bản do cơ quan, tổ chức tiếp nhận được từ cơ quan, tổ chức, cá nhân khác gửi đến.

0. Là các loại văn bản do cơ quan, tổ chức nhận được từ tổ chức, cá nhân.

0. Là những văn bản do cơ quan, tổ chức nhận được từ cơ quan, tổ chức.

1. Là tất cả các loại văn bản do cơ quan, tổ chức nhận được từ cơ quan, tổ chức, cá nhân khác gửi đến.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, trình tự quản lý văn bản đến được quy định như thế nào?

0. Đăng ký văn bản đến; tiếp nhận văn bản đến; trình, chuyển giao văn bản đến; giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết văn bản đến.

0. Đăng ký văn bản đến; tiếp nhận văn bản đến; giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết văn bản đến; trình, chuyển giao văn bản đến;.

1. Tiếp nhận văn bản đến; đăng ký văn bản đến; trình, chuyển giao văn bản đến; giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết văn bản đến.

0. Tiếp nhận văn bản đến; trình, chuyển giao văn bản đến; đăng ký văn bản đến; giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết văn bản đến.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh không phải dựa trên căn cứ nào sau đây?

0. Kết quả tổng kết thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến chính sách của dự án luật, pháp lệnh;

0. Yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh.

1. Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội.

0. Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước;

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, nội dung nào sau đây không phải nội dung trọng tâm cải cách hành chính 10 năm tới?

0. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước, trong đó, chú trọng cải cách chính sách tiền lương.

0. Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

0. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

1. Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, văn bản đã phát hành nhưng có sai sót về nội dung làm thế nào?

0. Phải được đính chính bằng công văn của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

0. Phải được sửa đổi, thay thế bằng văn bản có giá trị pháp lý cao hơn.

1. Phải được sửa đổi, thay thế bằng văn bản có hình thức tương đương.

0. Phải được đính chính bằng văn bản có giá trị pháp lý cao hơn.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, quy định nào dưới đây là đúng?

1. Người được ký thừa lệnh được giao lại cho cấp phó ký thay.

0. Người được ký thừa ủy quyền được ủy quyền lại cho người khác ký.

0. Người được ký thừa lệnh không được giao lại cho cấp phó ký thay.

0. Người được ký thừa ủy quyền được ủy quyền lại cho cấp phó ký.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phải được cơ quan nào sau đây thẩm tra trước khi trình Hội đồng nhân dân?

0. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

0. Sở Tư pháp.

0. Sở Nội vụ.

1. Ban của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào sau đây quy định về Công báo và niêm yết văn bản quy phạm pháp luật?

0. Bộ Nội vụ.

0. Bộ Tư pháp.

1. Chính phủ.

0. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, căn cứ để người có thẩm quyền ghi ý kiến chỉ đạo giải quyết khi trình, chuyển giao văn bản đến là gì?

0. Quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức.

0. Nội dung của văn bản đến.

1. Tất cả các đáp án đều đúng.

0. Chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch công tác được giao cho đơn vị, cá nhân.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan nào sau đây quy định chi tiết về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái pháp luật do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ban hành?

1. Chính phủ.

0. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

0. Quốc hội.

0. Văn phòng Chủ tịch nước.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, bước đầu tiên trong trình tự quản lý văn bản đến là gì?

0. Giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết văn bản đến.

0. Trình, chuyển giao văn bản đến.

0. Đăng ký văn bản đến.

1. Tiếp nhận văn bản đến.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, khái niệm “Văn bản quy phạm pháp luật” được quy định như thế nào?

1. Là văn bản có chứa quy phạm pháp luật, được ban hành theo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định trong Luật này

0. Là văn bản có chứa quy phạm pháp luật theo quy định của Luật này.

0. Là văn bản có nội dung chứa quy phạm pháp luật, được ban hành theo đúng thẩm quyền quy định trong Luật này.

0. Là văn bản được ban hành theo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định trong Luật này.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định nội dung nào sau đây?

1. Giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh.

0. Quản lý nhà nước về cán bộ, công chức.

0. Quy định về tình trạng khẩn cấp, các biện pháp đặc biệt khác bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia.

0. Hướng dẫn hoạt động của Ủy ban nhân dân.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; cơ quan được giao ban hành văn bản quy định chi tiết:

1. không được ủy quyền tiếp.

0. có thể được ủy quyền tiếp.

0. tùy từng trường hợp có thể được ủy quyền tiếp.

0. được phân công, phân cấp, ủy quyền.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Bản chính văn bản giấy” được hiểu như thế nào?

0. Là bản hoàn chỉnh về nội dung, thể thức văn bản, được tạo từ bản có chữ ký trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

0. Là văn bản hoàn thành về nội dung, thể thức văn bản, được tạo từ bản có chữ ký trực tiếp trên giấy.

1. Là bản hoàn chỉnh về nội dung, thể thức văn bản, được tạo từ bản có chữ ký trực tiếp của người có thẩm quyền.

0. Là văn bản hoàn thành về nội dung, thể thức văn bản, được tạo từ bản có chữ ký ký số trên văn bản điện tử.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, bước cuối cùng trong trình tự quản lý văn bản đi là gì?

1. Lưu văn bản đi.

0. Đăng ký văn bản đi.

0. Cấp số, thời gian ban hành văn bản.

0. Phát hành và theo dõi việc chuyển phát văn bản đi.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Chính phủ ra văn bản nào về đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh với các chính sách đã được thông qua?

0. Nghị định

1. Nghị quyết

0. Quyết định

0. Chương trình.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong trường hợp nào sau đây?

0. Được bổ sung bằng văn bản quy phạm pháp luật mới.

0. Tất cả các đáp án đều đúng.

1. Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản.

0. Bị bãi bỏ bằng một văn bản khác.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, việc lưu văn bản đi đối với bản gốc văn bản được quy định như thế?

0. Được lưu tại Văn thư cơ quan và sắp xếp theo thứ tự thời gian.

1. Được lưu tại Văn thư cơ quan và phải được đóng dấu ngay sau khi phát hành, sắp xếp theo thứ tự đăng ký.

0. Được lưu tại Văn thư cơ quan và chưa đóng dấu ngay sau khi phát hành, sắp xếp theo thứ tự đăng ký.

0. Được lưu tại Văn thư cơ quan và sắp xếp theo thứ tự đăng ký.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; chủ thể nào được quy định chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị và trước pháp luật về bản thảo văn bản trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao?

0. Văn phòng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

0. Chánh Văn phòng cơ quan, tổ chức.

1. Cá nhân được giao nhiệm vụ soạn thảo văn bản.

0. Văn thư.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, việc cấp số đối với mỗi loại văn bản quy phạm pháp luật được quy định như thế nào?

0. Tất cả các đáp án đều sai.

0. Do người đứng đầu cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực quy định.

1. Được cấp hệ thống số riêng.

0. Do người đứng đầu cơ quan, tổ chức quy định.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, việc cấp số văn bản chuyên ngành được quy định như thế nào?

1. Do người đứng đầu cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực quy định.

0. Do Chính phủ quy định.

0. Được cấp hệ thống số riêng.

0. Do người đứng đầu cơ quan, tổ chức quy định.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh phải bảo đảm nguyên tắc nào sau đây?

0. Phù hợp với hình thức, nội dung, ngôn ngữ của Hiến pháp, luật, pháp lệnh

0. Tất cả các đáp án đều đúng.

0. Không được sửa đổi, bổ sung hoặc đặt ra quy định mới trái với Hiến pháp.

1. Đúng với tinh thần, mục đích, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo ban hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh.

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, nội dung nào sau đây là mục tiêu cải cách thể chế đến năm 2025?

1. Hoàn thiện thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

0. Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công.

0. Xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

0. Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, quy định nào dưới đây là thể thức văn bản hành chính?

0. Định lề trang

1. Dấu, chữ ký số của cơ quan, tổ chức

0. Phông chữ

0. Khổ giấy

[Q]

Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030 tập trung vào nội dung nào sau đây?

0. Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả.

1. Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

0. Tạo được bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển đất nước.

0. Hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; việc hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo quy định của cơ quan nào sau đây?

0. Chính phủ.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

0. Văn phòng Chính phủ.

0. Bộ Tư pháp.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, hồ sơ gửi thẩm định thông tư không bao gồm văn bản nào sau đây?

0. Báo cáo đánh giá tác động; bản đánh giá thủ tục hành chính trong trường hợp được luật giao quy định thủ tục hành chính; báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu có).

0. Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo; bản chụp ý kiến góp ý.

0. Dự thảo thông tư.

1. Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến nội dung chính của dự thảo.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Bản gốc văn bản” được hiểu như thế nào?

0. Là bản hoàn chỉnh về nội dung, thể thức, trình tự văn bản, được người có thẩm quyền trực tiếp ký trên văn bản giấy.

0. Là văn bản hoàn thành về nội dung, thể thức văn bản, được người có thẩm quyền trực tiếp ký trên văn bản giấy.

0. Là văn bản hoàn thành về nội dung văn bản được người có thẩm quyền trực tiếp ký trên văn bản giấy hoặc ký số trên văn bản điện tử.

1. Là bản hoàn chỉnh về nội dung, thể thức văn bản, được người có thẩm quyền trực tiếp ký trên văn bản giấy hoặc ký số trên văn bản điện tử.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, khái niệm “Đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật” được quy định như thế nào?

1. Là cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm chịu ảnh hưởng trực tiếp từ việc áp dụng văn bản đó sau khi được ban hành.

0. Là cá nhân có quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm chịu ảnh hưởng trực tiếp từ việc áp dụng văn bản đó sau khi được ban hành.

0. Là các đối tượng có quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm chịu ảnh hưởng trực tiếp từ việc áp dụng văn bản đó sau khi được ban hành.

0. Không có đáp án nào đúng.

[Q]

Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, từ ngữ “Danh mục hồ sơ” được hiểu như thế nào?

0. Là sắp xếp có hệ thống những hồ sơ được lập của cơ quan, tổ chức.

1. Là bảng kê có hệ thống những hồ sơ dự kiến được lập trong năm của cơ quan, tổ chức.

0. Là bảng kê có mục lục những văn bản được lập của cơ quan, tổ chức.

0. Là sắp xếp có hệ thống những hồ sơ dự kiến được lập trong 05 năm của cơ quan, tổ chức.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, Quốc hội ban hành luật để quy định nội dung nào sau đây?

0. Giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh.

0. Hướng dẫn hoạt động của Ủy ban nhân dân.

0. Hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân.

1. Quốc phòng, an ninh quốc gia.

[Q]

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Quốc hội ban hành luật để quy định nội dung nào dưới đây?

0. Quy định cơ bản về văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường.

0. Tạm ngưng hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần luật, nghị quyết của Quốc hội.

1. Chính sách cơ bản về đối ngoại.

0. Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội.